TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 141 /2018/HNGĐ-ST
Ngày 27 tháng 11 năm 2018
V/v: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Xuân Bằng
2. Ông Nguyễn Văn Đàn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bá Thước.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện B T , xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2018/TLST-HNGĐ ngày 18/09/2018 về việc: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/QĐXX-ST ngày 13/11/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tôn Ngọc H ; Sinh năm 1996 (vắng mặt).

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn V , xã Á T , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

Chổ ở hiện nay: Số 13/4, hẻm 633Đường Phú Lợi, Khu phố 9, Phường Phú L , thành phố T D M , tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Anh Bùi Văn B ; Sinh năm 1990(là người mất tích).

Quê quán, nhân khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn V , xã Á T , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa Là người mất tích theo quyết định giải quyết việc dân sự số: 03/2018/QĐDS-ST ngày 13/08/2018.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Tôn Ngọc H và anh Bùi Văn B tự do tìm hiểu và tự nguyện lấy nhau, anh chị có tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Á T , huyện B T tỉnh Thanh Hóa vào ngày 08/4/2014. Sau khi lấy nhau vợ chồng không hòa thuận đến tháng 8

năm 2014 anh B bỏ nhà đi làm ăn rồi không liên lạc về cho chị H . Chị H đã tìm kiếm tin tức của anh B qua người thân và bạn bè đều không có kết quả.

Tại Quyết định giải quyết việc dân sự số: 03/2018/QĐDS-ST ngày 13/08/2018 Tòa án nhân dân huyện B T đã tuyên bố anh Bùi Văn B là người mất tích.

Nay chị H có nguyện vọng xin ly hôn với anh Bùi Văn B .

Về con chung: Chị H trình bày chị và anh B có 01 con chung là cháu Bùi Thị Bảo H sinh ngày 02/5/2014. Hiện nay chị H đang nuôi cháu H khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hân cho đến khi thành niên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản : Chị H trình bày không có tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử chị H có đơn xin xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Bùi Văn B (là người mất tích) và có nguyện vọng tiếp tục nuôi dưỡng con chung không yêu cầu cấp dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS và thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS. Thẩm phán, thư ký và HĐXX đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định trình tự tố tụng của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Việc chị Tôn Ngọc H sau khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử có đơn xin xử vắng mặt Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án.

- Chị Tôn Ngọc H và anh Bùi Văn B tự do tìm hiểu tự nguyện lấy nhau có tổ chức cưới theo phong tục tập quán và có tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Á T , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa ngày 08/4/2014 nên hôn nhân của anh chị hợp pháp.

Tình trạng hôn nhân: Anh Bùi Văn B đã tự bỏ nhà đi từ năm 2014 đến nay. Quyết định giải quyết việc dân sự số: 03/2018/QĐDS-ST ngày 13/08/2018 Tòa án nhân dân huyện B T đã tuyên bố anh Bùi Văn B là người mất tích, quyết định

không bị kháng cáo, kháng nghị và đã có hiệu lực pháp luật. Xét thấy hôn nhân giữa chị H và anh B đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không còn tồn tại hôn nhân chỉ còn trên danh nghĩa. Việc chị H khởi kiện xin ly hôn với anh Bùi Văn B (là người mất tích) và xin trực tiếp nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng là có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. HĐXX chấp nhận đơn khởi kiện của chị Tôn Ngọc H xử cho chị Tôn Ngọc H ly hôn anh Bùi Văn B .

Về con chung: Giao cháu Bùi Thị Bảo H sinh ngày 02/5/2014 cho chị Tôn Ngọc H nuôi dưỡng cho đến khi thành niên. Anh Bùi Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị Tôn Ngọc H trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết, anh Bùi Văn B là người mất tích nên HĐXX không có cơ sở xem xét.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 BLTTDS, điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, chị Tôn Ngọc H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào khoản 2 điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014. Xử cho chị Tôn Ngọc H ly hôn anh Bùi Văn B .

Về con chung : Giao cháu Bùi Thị Bảo H sinh ngày 02/5/2014 cho chị Tôn Ngọc H nuôi dưỡng cho đến khi thành niên. Anh Bùi Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Bùi Văn B có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 BLTTDS, điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, chị Tôn Ngọc H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo biên lai thu số AA/2015/0004933 ngày 18 tháng 09 năm 2018 (chị Tôn Ngọc H đã nộp đủ).

Án sơ thẩm vắng mặt chị Tôn Ngọc H , vắng mặt anh Bùi Văn B . Chị Tôn Ngọc H có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được án sơ thẩm hoặc ngày niêm yết án sơ thẩm tại nơi cư trú sinh sống của chị Tôn Ngọc H . Anh Bùi Văn B có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết án sơ thẩm tại UBND xã Á T , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa nơi cư trú cuối cùng của anh B .

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát;*
- *Các đương sự;*
- *Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn;*
- *.....*
- *Lưu.*

T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬSƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Quyên

HĐXX SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Chương **Trương Thanh Hợi** **Trần Thị Quyên**